

Số: 24/2025/QĐCNTTLH

B, ngày 11 tháng 3 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

- Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
- Căn cứ Điều 55, 58, 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Căn cứ Đơn khởi kiện của chị Thị C, sinh năm 1991, đề ngày 14 tháng 02 năm 2025, yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Thị C.
- Căn cứ hồ sơ vụ việc thụ lý số 25/TB - TA ngày 19 tháng 02 năm 2025.
- Sau khi nghiên cứu Đơn khởi kiện về yêu cầu ly hôn của chị Thị C, sinh năm 1991; Địa chỉ: Tổ E, ấp P, xã T, thị xã B, tỉnh Bình Phước.
- Căn cứ Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 02 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:
  - Người khởi kiện: Chị Thị C, sinh năm 1991  
Địa chỉ: Tổ B, ấp P, xã T, thị xã B, tỉnh Bình Phước.
  - Người bị kiện: Anh Điều D, sinh năm 1991  
Địa chỉ: Tổ B, ấp P, xã T, thị xã B, tỉnh Bình Phước.
- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án: Giấy chứng nhận kết hôn (bản sao); 01 Giấy khai sinh con chung (bản sao); Căn cước công dân (bản sao) của các bên tham gia hòa giải; Ý kiến về yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 02 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 02 năm 2025, cụ thể như sau:

Người khởi kiện: Chị Thị C, sinh năm 1991

Địa chỉ: Tổ B, ấp P, xã T, thị xã B, tỉnh Bình Phước.

- Người bị kiện: Anh Điều D, sinh năm 1991

Địa chỉ: Tổ B, ấp P, xã T, thị xã B, tỉnh Bình Phước.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Thị C, sinh năm 1991 và anh Điều D, sinh năm 1991, thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Hai bên đương sự thỏa thuận giao cho chị Thị C trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Điều Q, sinh ngày 27/10/2019 cho đến khi trưởng thành, đủ 18 tuổi và có khả năng lao động tự nuôi sống bản thân. Chị Thị C không yêu cầu anh Điều D cấp dưỡng nuôi con.

Anh Điều D được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, chị Thị C không có quyền ngăn cấm, cản trở.

- Về tài sản chung và công nợ: Hai bên đương sự không yêu cầu giải quyết.

- Về lệ phí: Căn cứ Điều 6 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án, các bên tham gia hòa giải không phải chịu lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND TX Bình Long.
- Chi cục THADS TX Bình Long;
- UBND nơi ĐKKH;
- Lưu TA.

**THẨM PHÁN**

**Lê Đình Tùng**